

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mô hình điểm trong Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06) tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023¹; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình điểm về Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Huy động các nguồn lực, giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình điểm, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực sự gương mẫu, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sâu sát để triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình đã đăng ký. Đảm bảo tập trung, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp đồng bộ và phân công trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

3. Phát huy tối đa nguồn lực sẵn có, triển khai thực hiện thực chất, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đề ra, tình hình đặc điểm thực tế tại địa phương; tránh hình thức, lãng phí.

II. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH CẤP TỈNH

1. **Tên gọi:** Mô hình “Hướng dẫn, tuyên truyền tổ chức, cá nhân đăng ký, sử dụng, giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công”.

¹ Giao tỉnh Bắc Giang tiên phong trong việc triển khai số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hoá, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu về Dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 6/2023.

2. Mục tiêu

- 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công.
- 100% bộ phận một cửa các cấp có pano, appich tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.
- 100% các địa điểm, trụ sở Công an cấp xã, hệ thống một cửa 3 cấp có cán bộ hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- 100% địa điểm tại bưu điện, VNPT, Viettel là địa điểm hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến.

3. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn tỉnh.

4. Lực lượng triển khai: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn; UBND cấp huyện, cấp xã.

5. Yêu cầu: Tập huấn cho 100% cán bộ, công chức, viên chức cách thức đăng nhập, quy trình nghiệp vụ để nắm vững, hướng dẫn được người dân thực hiện, không làm hộ người dân.

6. Phân công nhiệm vụ

6.1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả mô hình cấp tỉnh; theo dõi, hướng dẫn các đơn vị triển khai, thực hiện mô hình đảm bảo hoàn thành các mục tiêu gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

- Triển khai công tác tập huấn, hướng dẫn cho 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp nắm vững và thực hiện đầy đủ, thường xuyên việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho công dân trên Cổng dịch vụ công.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia/tỉnh để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Tập trung rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công.

6.2. Công an tỉnh

- Tập trung đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip và đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi trên địa bàn được cấp CCCD gắn chip và đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh

điện tử xong trong tháng 7/2023 để phục vụ Nhân dân thụ hưởng các tiện ích của CCCD gắn chip cũng như tài khoản định danh điện tử, là công cụ để công dân đăng nhập các Cổng dịch vụ công thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến.

- Tập trung làm sạch dữ liệu, thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu dân cư trên địa bàn, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

6.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên, học sinh, sinh viên thuộc các trường học, cơ sở giáo dục các cấp phối hợp với lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên cùng cấp thành lập các Tổ công tác để tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt kích hoạt tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử trên Cổng dịch vụ công Quốc gia để thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến đến từng cá nhân, hộ gia đình.

- Chỉ đạo thành lập Tổ xung kích tuyên truyền, kích hoạt tài khoản ĐDDT, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến tại các trường học trên địa bàn để đẩy mạnh việc cấp, kích hoạt ĐDDT, nộp hồ sơ trực tuyến cho giáo viên, sinh viên, học sinh, phụ huynh học sinh, người thân, người dân nơi cư trú nộp hồ sơ trực tuyến (*Cử 01 đồng chí trong Ban Giám hiệu làm Tổ trưởng*).

- Vận động, huy động học sinh, sinh viên thuộc các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh cùng tham gia, phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử trên Cổng dịch vụ công Quốc gia để thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

6.4. Sở Tài chính

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

6.5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tin, bài, phóng sự và các hình thức khác trong việc tuyên truyền về triển khai mô hình “Hướng dẫn, tuyên truyền tổ chức, cá nhân đăng ký, sử dụng, giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công”.

- Chỉ đạo 100% cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức có tài khoản định danh điện tử để đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% cán bộ, đảng viên, công chức viên chức, lực lượng vũ trang thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công để thay thế cho hình thức nộp hồ sơ trực tiếp; 50% gia đình, thân nhân của họ tham gia.

- Các sở, ban, ngành có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính chủ động đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân nắm rõ, sử dụng các thông tin trong CSDLQG về dân cư, ứng dụng VneID; đồng thời quán triệt, chỉ đạo toàn thể công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa các cấp nắm

vững và thường xuyên thực hiện tra cứu thông tin trong CSLDQG về dân cư, VNeID phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tỉnh đoàn Bắc Giang chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức cơ sở phát huy vai trò xung kích gương mẫu của đoàn viên trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân làm CCCD gắn chip, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với UBND cấp huyện, xã thành lập các Tổ xung kích, tình nguyện tại bộ phận một cửa các cấp, các địa điểm hướng dẫn tập trung, thông qua các buổi họp hướng dẫn hoặc đến tận từng hộ gia đình để hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID và thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

6.6. UBND huyện, thành phố

- Chỉ đạo các Tổ công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng cấp huyện đến cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện việc đăng ký tài khoản định danh điện tử (VNeID mức độ 1, 2), các bước thực hiện dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo chức năng, nhiệm vụ để tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn.

- Thành lập các địa điểm có bố trí đầy đủ phương tiện tuyên truyền, máy tính kết nối mạng internet, máy scan, mạng wifi tại bộ phận Một cửa các cấp, đồng thời rà soát, huy động mọi nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng bố trí các địa điểm hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến tại các điểm hướng dẫn tại nhà văn hoá, khu chung cư... để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính, phí, lệ phí và hướng dẫn các bước thực hiện dịch vụ công trực tuyến để người dân nắm, thực hiện.

- Huy động tối đa lực lượng các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương để thành lập các “tình nguyện” tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện Dịch vụ công trực tuyến tại các nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố, các nhà sinh hoạt cộng đồng và tận nhà của người dân.

- Bố trí băng rôn tuyên truyền nội dung mô hình điểm Dịch vụ công trực tuyến tại điểm triển khai và các địa điểm khác trên địa bàn. Tuyên truyền qua loa phát thanh của tổ dân phố để người dân nắm và thực hiện; qua cổng thông tin điện tử và các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo...). Tập trung vận động người dân cài đặt và sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia/tỉnh để thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến.

III. THỰC HIỆN MÔ HÌNH TẠI CÁC SỞ, NGÀNH, UBND CẤP HUYỆN

Căn cứ Hướng dẫn của Tổ Đề án 06/CP Chính phủ, kết quả đăng ký triển khai các mô hình điểm của các đơn vị và căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh giao các đơn vị triển khai các mô hình điểm cụ thể như sau:

1. Mô hình 1: Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Đơn vị thực hiện, triển khai (04 đơn vị): Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải.

2. Mô hình 2: Đào tạo online cho cán bộ, công chức

Đơn vị thực hiện, triển khai (01 đơn vị): Sở Nội vụ.

3. Mô hình 3: Công dân số

Đơn vị thực hiện, triển khai (13 đơn vị): Sở Khoa học và công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Công Thương; Sở Tài nguyên và Môi Trường; UBND huyện Lục Ngạn; UBND huyện Lục Nam; UBND huyện Sơn Động; UBND huyện Tân Yên; UBND huyện Yên Dũng; UBND huyện Hiệp Hòa; UBND huyện Việt Yên; UBND huyện Lạng Giang.

4. Mô hình 4: An sinh xã hội

Đơn vị thực hiện, triển khai (01 đơn vị): Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Mô hình 5: Tuyên truyền Đề án 06

Đơn vị thực hiện, triển khai (06 đơn vị): Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Ngoại vụ; Ban Dân tộc; Thanh tra tỉnh; UBND thành phố Bắc Giang.

6. Mô hình 6: Triển khai tại các khu di tích, các địa điểm đình, đền, chùa.

Đơn vị thực hiện, triển khai (01 đơn vị): Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

7. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VneID.

Đơn vị thực hiện, triển khai (01 đơn vị): Sở Y tế.

8. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện

Đơn vị thực hiện, triển khai (01 đơn vị): UBND huyện Yên Thế.

(Gợi ý xây dựng các Mô hình tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, ban, ngành, UBND huyện, thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung được phân công và các mô hình đã đăng ký; thời gian hoàn thành trong tháng 6/2023.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nội dung được phân công và các mô hình đã đăng ký đảm bảo chất lượng, hiệu quả; định kỳ trước ngày 15 hằng tháng, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh*) về tình hình, tiến độ kết quả thực hiện các mô hình đã đăng ký (*bổ sung lồng ghép nội dung trong báo cáo định kỳ hằng tháng về Đề án 06 theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023*).

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; theo dõi, tổng hợp báo

cáo, sơ kết, đề xuất khen thưởng đối với các đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các mô hình.

Yêu cầu các cơ quan, sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản gửi về Chủ tịch UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Tổ Đề án 06 tỉnh (Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 10/02/2023);
- Các cơ quan, sở, ban, ngành;
- Tỉnh đoàn Thanh niên;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, NC, HCTC (để t/h);
- + Lưu: VT, KGVX.Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục
GỢI Ý XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Mô hình 1: Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Công Dịch vụ công quốc gia

- Mục tiêu:

+ 30% thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công;

+ 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia.

- Yêu cầu: Các đơn vị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, trung gian thanh toán triển khai việc thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính, học phí, lệ phí tuyển sinh và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán trực tuyến thân thiện với người dùng trên internet, thiết bị di động, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, làm chủ dữ liệu và bảo mật thông tin riêng tư, qua các sản phẩm dịch vụ thanh toán tiện ích của ngân hàng.

- Về điều kiện triển khai: Ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn phối hợp với các đơn vị đảm bảo tài khoản thanh toán, đa dạng các hình thức thanh toán trực tuyến.

2. Mô hình 2: Đào tạo online cho cán bộ, công chức

- Mục tiêu: Khuyến khích các địa phương thực hiện đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên chức sử dụng phần mềm đào tạo Edtech.

- Yêu cầu: Phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an triển khai đào tạo miễn phí.

- Về điều kiện triển khai: Đã sẵn sàng triển khai. Các đơn vị chủ động xây dựng học liệu, giáo trình để đưa vào hệ thống và tổ chức đào tạo.

3. Mô hình 3: Công dân số

- Mục tiêu: Đảm bảo công dân đủ điều kiện được trang bị các công cụ thiết yếu: Thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID để tham gia trên môi trường điện tử.

- Yêu cầu: 100% cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức được cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID; 70% công dân cài VNeID mức 1 và 50%/70% mức 2.

+ Sinh viên, học sinh trên địa bàn được đào tạo, tập huấn sử dụng dịch vụ công để làm tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia dịch vụ công. Thúc đẩy thành phong trào đoàn viên, thanh niên, hội phụ nữ...

+ Các đơn vị, địa phương rà soát, thực hiện đảm bảo toàn bộ công dân được cấp tài khoản định danh điện tử thực hiện đăng ký và sử dụng chữ ký số.

+ 100% công dân phản ánh tố giác, tin báo về tội phạm qua VNeID.

4. Mô hình 4: An sinh xã hội

- Mục tiêu: 100% các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội trên địa bàn nhận hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt thông qua tài khoản ngân hàng, tài khoản víenn thông (mobile money), các hình thức khác.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn các xã, phường.

- Yêu cầu: Đảm bảo dữ liệu về an sinh xã hội “đúng, đủ, sạch, sống”, mỗi công dân có tài khoản thanh toán/tài khoản víenn thông thanh toán (mobile money) để nhận trợ cấp thuộc diện trợ cấp an sinh xã hội và các nguồn trợ cấp khác từ địa phương.

- Về điều kiện triển khai: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với lực lượng Công an đảm bảo dữ liệu được xác thực đúng đối tượng và thanh toán không dùng tiền mặt.

5. Mô hình 5: Tuyên truyền Đề án 06

- Mục tiêu: Tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức, cụ thể:

- 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công.

- 100% bộ phận một cửa các cấp có pano, áp pich tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

- Yêu cầu: sử dụng mọi hình thức tuyên truyền sẵn có, xây dựng thành các chương trình, phong trào toàn dân trong địa bàn. Sở Văn hóa thể thao và du lịch khảo sát, tham mưu thực hiện, triển khai.

6. Mô hình 6: Triển khai tại các khu di tích, các địa điểm đình, đền, chùa

- Mục tiêu: 100% các khu di tích, địa điểm tham quan du lịch trang bị thiết bị quét mã Qrcode trên thẻ CCCD, trên VNeID để thực hiện truy xuất ra, vào của các cá nhân, phục vụ thống kê, báo cáo khi cần thiết, phục vụ công tác quản lý nhà nước, kiểm soát được lượng khách đến tham quan...

- Phạm vi triển khai: các khu di tích, địa điểm tham quan du lịch trên địa bàn xã, huyện, tỉnh...

- Yêu cầu: Đối với công dân phải trang bị thẻ CCCD gắn chip hoặc có tài khoản định danh điện tử mức 2.

Sở Văn hóa Thể thao và du lịch khảo sát, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an để mua sắm trang thiết bị phục vụ kiểm soát.

7. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID

- Mục tiêu: 100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT, ứng dụng VSSID khi

khám chữa bệnh. 100% công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip để khám chữa bệnh, trong đó có 70% số lượng công dân sử dụng CCCD đi khám, chữa bệnh có thông tin bảo hiểm trả về.

- Phạm vi triển khai: Các cơ sở khám chữa bệnh trang bị thiết bị đầu đọc thẻ CCCD gắn chip điện tử để thực hiện.

- Yêu cầu: Các cơ sở khám chữa bệnh hạn chế người dân xuất trình thẻ BHYT giấy, ứng dụng VSSID để khám chữa bệnh. Trang bị đầu đọc thẻ Qrcode theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về điều kiện triển khai: Dữ liệu dân cư và dữ liệu bảo hiểm y tế đã đảm bảo đồng bộ, làm sạch để phục vụ khám chữa bệnh.

8. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện

- Mục tiêu: 100% các cơ sở kinh doanh có điều kiện trang bị thiết bị xác minh di động, ứng dụng để xác định chính xác danh tính công dân, tính hợp lệ của thẻ CCCD.

- Phạm vi triển khai: Các Cơ sở kinh doanh.

- Yêu cầu: Đối với công dân phải trang bị thẻ CCCD gắn chip hoặc có tài khoản định danh điện tử mức 2.

Đối với các cơ sở kinh doanh có nhu cầu sử dụng trang thiết bị (xác minh di động), ứng dụng xác thực thẻ CCCD, VNeID phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh.